



**CÔNG TY CỔ PHẦN SEVEN SYSTEM VIỆT NAM**  
**Địa chỉ (Address):** 412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bàn Cờ, TP Hồ Chí Minh,  
Việt Nam  
**MST (Tax code):** 0313330856  
**Điện thoại (Tel):** (028) 7300 7711



### THÔNG TIN NHÀ CUNG CẤP

(Supplier Information)

**Tên (Company Name):** CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI THUẬN PHÂN PHỐI  
**Địa chỉ (Company Address):** 59-61 Nguyễn Trường Tộ, Phường Xóm Chiếu, Tp. HCM  
**Người liên hệ (Attn):** Ms. Diệu  
**Điện thoại (Phone):** 0907843876  
**Thư điện tử (Email):** duyenmai@daithuan.vn

### THÔNG TIN BÊN NHẬN HÀNG

(Receiver Information)

**Kho (CDC):** 7FROZEN- CU CHI- TAN PHU TRUNG CDC  
**Mã Kho (CDC ID):** 109  
**Mã Nhận hàng tổng hợp (Group Receipt ID):** PG0000AYGO  
**Ngày tổng hợp Phiếu nhận hàng (Group Receipt Date):** 04/02/2026

Thông tin nhận hàng thực tế tại kho 7FROZEN- CU CHI- TAN PHU TRUNG CDC theo Mã nhận hàng tổng hợp số PG0000AYGO cho Ngày tổng hợp Phiếu nhận hàng 04/02/2026 dưới đây là danh sách sản phẩm đã được xác nhận giữa Bên Giao Hàng và Bên Nhận Hàng tại thời điểm nhận hàng, và làm căn cứ để xuất Hóa Đơn Bán Hàng.

| STT No. | Mã SP của SSV (SSV Product ID) | Mã SP của NCC (Supplier Product ID) | Mã Vạch (UPC) (Store order UOM Barcode) | Tên Sản Phẩm (Product Name)       | Nhãn (Brand) | Đơn Vị Cơ Sở (Base Unit) | Đơn vị đặt hàng (Store order UOM) | Quy cách đóng gói (Packing Size) | SL Đặt Hàng (Order Quantity)              |                                  | SL Thực Nhận (Actual Receipt Quantity) | SL Chênh Lệch Giữa Đặt Hàng và Thực Nhận (Discrepancy Quantity) |
|---------|--------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------------|-----------------------------------|--------------|--------------------------|-----------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------|----------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|
|         |                                |                                     |                                         |                                   |              |                          |                                   |                                  | Theo Đơn Vị Đặt Hàng (by Store Order UOM) | Theo Đơn Vị Cơ Sở (by Base Unit) | Theo Đơn Vị Cơ Sở (by Base Unit)       | Theo Đơn Vị Cơ Sở (by Base Unit)                                |
| 1       | 45003789                       |                                     | 18851932140239                          | Kem Wall's Topten Chocolate 60g   | Wall'S       | Hộp                      | Thùng                             | Thùng = 25 Hộp                   | 13                                        | 325                              | 325                                    | 0                                                               |
| 2       | 45019009                       |                                     | 8851932295796                           | Kem Wall's Magnum Classic 63g     | Wall'S       | Que                      | Que                               | Que                              | 168                                       | 168                              | 168                                    | 0                                                               |
| 3       | 45019004                       |                                     | 8851932295789                           | Kem Wall's Magnum Almond 65g      | Wall'S       | Que                      | Que                               | Que                              | 240                                       | 240                              | 240                                    | 0                                                               |
| 4       | 45004562                       |                                     | 8801104170116                           | Kem Binggrae Bánh Cá Socola 150ml | Binggrae     | Gói                      | Gói                               | Gói                              | 72                                        | 72                               | 72                                     | 0                                                               |
| 5       | 45003057                       |                                     | 8801104900034                           | Kem Binggrae Melona Dâu 80ml      | Binggrae     | Cây                      | Cây                               | Cây                              | 48                                        | 48                               | 48                                     | 0                                                               |

| STT<br>No. | Mã SP của<br>SSV<br>(SSV<br>Product ID) | Mã SP của<br>NCC<br>(Supplier<br>Product ID) | Mã Vạch (UPC)<br>(Store order<br>UOM Barcode) | Tên Sản Phẩm<br>(Product Name)           | Nhãn<br>(Brand) | Đơn Vị<br>Cơ Sở<br>(Base<br>Unit) | Đơn vị đặt<br>hàng<br>(Store order<br>UOM) | Quy cách<br>đóng gói<br>(Packing<br>Size) | SL Đặt Hàng<br>(Order Quantity)                    |                                        | SL Thực Nhận<br>(Actual Receipt<br>Quantity) | SL Chênh<br>Lệch Giữa<br>Đặt Hàng và<br>Thực Nhận<br>(Discrepancy<br>Quantity) |
|------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------|-----------------|-----------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------------|----------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|
|            |                                         |                                              |                                               |                                          |                 |                                   |                                            |                                           | Theo Đơn Vị Đặt<br>Hàng<br>(by Store Order<br>UOM) | Theo Đơn Vị Cơ<br>Sở<br>(by Base Unit) | Theo Đơn Vị Cơ<br>Sở<br>(by Base Unit)       | Theo Đơn<br>Vị Cơ Sở<br>(by Base<br>Unit)                                      |
| 6          | 45016132                                |                                              | 8851932445207                                 | Kem Wall's Cheesy Bar 72g                | Wall'S          | Cái                               | Cái                                        | Cái                                       | 96                                                 | 96                                     | 96                                           | 0                                                                              |
| 7          | 45019727                                |                                              | 8851932479110                                 | Kem Wall's Magnum Dâu Panna 63g          | Wall'S          | Que                               | Que                                        | Que                                       | 96                                                 | 96                                     | 96                                           | 0                                                                              |
| 8          | 45009299                                |                                              | 8851932393850                                 | Kem Wall's Sầu Riêng 60ml                | Wall'S          | Que                               | Que                                        | Que                                       | 72                                                 | 72                                     | 72                                           | 0                                                                              |
| 9          | 45015011                                |                                              | 18809713220335                                | Kem Bravocone Vani 150ml                 | Binggrae        | Cái                               | Thùng                                      | Thùng = 24<br>Cái                         | 4                                                  | 96                                     | 96                                           | 0                                                                              |
| 10         | 45018514                                |                                              | 8851932473897                                 | Kem Wall's Gấu Pooh 60g                  | Wall'S          | Que                               | Que                                        | Que                                       | 72                                                 | 72                                     | 72                                           | 0                                                                              |
| 11         | 45017196                                |                                              | 8851932441438                                 | Kem Wall's Bites Time Toffee Caramel 60g | Wall'S          | Cái                               | Cái                                        | Cái                                       | 96                                                 | 96                                     | 96                                           | 0                                                                              |
| 12         | 45004574                                |                                              | 8801104305136                                 | Kem Binggrae Bánh Cá Trà Xanh 150ml      | Binggrae        | Gói                               | Gói                                        | Gói                                       | 120                                                | 120                                    | 120                                          | 0                                                                              |
| 13         | 45003056                                |                                              | 8801104122504                                 | Kem Binggrae Melona Melon 80ml           | Binggrae        | Cây                               | Cây                                        | Cây                                       | 240                                                | 240                                    | 240                                          | 0                                                                              |
| 14         | 45014718                                |                                              | 08999999189082                                | Kem Wall's Xoài 65ml                     | Wall'S          | Que                               | Thùng                                      | Thùng = 36<br>Que                         | 3                                                  | 108                                    | 108                                          | 0                                                                              |
| 15         | 45006054                                |                                              | 8801104122528                                 | Kem Binggrae Enchor Bar Socola 70ml      | Binggrae        | Que                               | Que                                        | Que                                       | 200                                                | 200                                    | 200                                          | 0                                                                              |
| 16         | 45010287                                |                                              | 18851932418505                                | Kem Wall's Trà Sữa Trân Châu 63g         | Wall'S          | Que                               | Thùng                                      | Thùng = 30<br>Que                         | 2                                                  | 60                                     | 60                                           | 0                                                                              |
| 17         | 45003058                                |                                              | 8801104190718                                 | Kem Binggrae Bánh Cá Đậu Đỏ 150ml        | Binggrae        | Cái                               | Cái                                        | Cái                                       | 72                                                 | 72                                     | 72                                           | 0                                                                              |
| 18         | 45008855                                |                                              | 769828111014                                  | Kem Binggrae Pongta Soda 130ml           | Binggrae        | Cây                               | Cây                                        | Cây                                       | 48                                                 | 48                                     | 48                                           | 0                                                                              |
| 19         | 45012928                                |                                              | 18851932261569                                | Kem Wall's Chocolate Chip 2in1 390g      | Wall'S          | Hộp                               | Thùng                                      | Thùng = 6<br>Hộp                          | 2                                                  | 12                                     | 12                                           | 0                                                                              |

| STT<br>No.        | Mã SP của<br>SSV<br>(SSV<br>Product ID) | Mã SP của<br>NCC<br>(Supplier<br>Product ID) | Mã Vạch (UPC)<br>(Store order<br>UOM Barcode) | Tên Sản Phẩm<br>(Product Name)      | Nhãn<br>(Brand) | Đơn Vị<br>Cơ Sở<br>(Base<br>Unit) | Đơn vị đặt<br>hàng<br>(Store order<br>UOM) | Quy cách<br>đóng gói<br>(Packing<br>Size) | SL Đặt Hàng<br>(Order Quantity)                    |                                        | SL Thực Nhận<br>(Actual Receipt<br>Quantity) | SL Chênh<br>Lệch Giữa<br>Đặt Hàng và<br>Thực Nhận<br>(Discrepancy<br>Quantity) |
|-------------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------|-----------------|-----------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------------|----------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|
|                   |                                         |                                              |                                               |                                     |                 |                                   |                                            |                                           | Theo Đơn Vị Đặt<br>Hàng<br>(by Store Order<br>UOM) | Theo Đơn Vị Cơ<br>Sở<br>(by Base Unit) | Theo Đơn Vị Cơ<br>Sở<br>(by Base Unit)       | Theo Đơn<br>Vị Cơ Sở<br>(by Base<br>Unit)                                      |
| 20                | 45015596                                |                                              | 769828111311                                  | Kem Binggrae Pongta<br>Banana 130ml | Binggrae        | Cái                               | Cái                                        | Cái                                       | 24                                                 | 24                                     | 24                                           | 0                                                                              |
| Tổng Cộng (Total) |                                         |                                              |                                               |                                     |                 |                                   |                                            |                                           | 1,688                                              | 2,265                                  | 2,265                                        | 0                                                                              |

Ghi chú

- Mã nhận hàng tổng hợp số PG0000AYG0 được tổng hợp từ 50 Phiếu nhận hàng : P00006UHB4, P00006UHH6, P00006UHOJ, P00006UHQZ, P00006UHTX, P00006UHZ8, P00006UI3H, P00006UI6A, P00006UI6S, P00006UIW2, P00006UIY9, P00006UJ6G, P00006UJ97, P00006UJF4, P00006UJPA, P00006UJSA, P00006UJUC, P00006UK5P, P00006UK7T, P00006UKEP, P00006UKW2, P00006UL0G, P00006UL2R, P00006UL3P, P00006UL5A, P00006ULBF, P00006ULE0, P00006ULI1, P00006ULKN, P00006UM11, P00006UM4G, P00006UMFT, P00006UMJQ, P00006UMTP, P00006UMUV, P00006UN0E, P00006UN2Y, P00006UNC0, P00006UND6, P00006UNF5, P00006UNHC, P00006UNLP, P00006UNTT, P00006UO17, P00006UO21, P00006UO81, P00006UOA3, P00006UOCI, P00006UOI4, P00006UONA.
- Xuất Hóa Đơn Bán Hàng: Nhà Cung Cấp xuất Hóa Đơn Bán Hàng cho Công Ty Cổ Phần Seven System Việt Nam (SSV) dựa trên Số Lượng Thực Nhận.
- Ngày thanh toán dựa trên ngày SSV nhận đầy đủ chứng từ giao nhận hàng hóa tại 412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3.
- Chứng từ giao nhận hàng hóa phải bao gồm Hóa Đơn Bán Hàng, Phiếu nhận hàng tổng hợp có Mã nhận hàng tổng hợp tương ứng.

**Bên Giao Hàng**  
(*Deliver*)  
(Xác nhận của Kho tập kết)

**Bên Nhận Hàng**  
(*Receiver*)  
(Xác nhận của Kho trung chuyển)